

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP DỰ KIẾN GIAO SỐ LƯỢNG
NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2021 (MÀM NON)

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng trường	Tổng số lớp	Mẫu giáo	Nhà trẻ	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có										Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú	Số lượng người làm việc giao 2020			
									Tổng số	Tổng số viên chức	Viên chức						Hợp đồng		TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo ND-68		TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo ND-68	
											Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)				Theo ND-68 (BV, PV, nấu ăn)								Khác HD-68 (kế toán, y tế, văn thư ...)
											Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Kỹ thuật viên (nấu ăn)									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
MÀM NON																										
1	Tân Phong	1	20	15	5	45.5	0	0	59	50	1	2	44	1	1	1	0	9	1	67	50	17	Số trẻ hiện tại là 675 (theo thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV 50 trẻ/cô), phải cần ít nhất là 13 nhân viên nấu ăn. Hiện tại trường chỉ có 5 NV nấu ăn, cần thêm 6 để đảm bảo công tác chế biến bữa ăn cho trẻ.	59	50	9
2	Tân Kiểng	1	14	12	2	31.4	3	1	42	30	1	2	26	1	0		0	12	2	50	35	15	- 01 GV xin chuyển về năm học 2021-2022 - Tuyển thêm: - 01 giáo viên Nhà trẻ - 02 giáo viên Mẫu giáo - 01 nhân viên Thủ quỹ	47	35	12
3	Sơn Ca	1	10	8	2	22.6	0	0	33	25	1	2	21	1				8	1	41	27	14	Nhân viên thủ quỹ	35	27	8
4	Tân Mỹ	1	10	8	2	22.6	2	0	33	26	1	2	21	1	0	1	0	7	2	38	28	10	02 giáo viên mẫu giáo	35	28	7
5	Phú Thuận	1	21	16	5	48	5	0	63	48	1	2	43	2	0	0	0	15	1	71	54	17	Cần tuyển thêm 05 GV: 01 Kỹ thuật viên nấu ăn	73	58	15
6	Tân Hưng	1	14	11	3	31.7	1	0	46	36	1	2	31	1	0	1		10	1	50	37	13	Cần tuyển: - 1 GV (MG); - 1 NV nấu ăn.	46	36	10

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng trường	Tổng số lớp	Mẫu giáo	Nhà trẻ	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có										Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú	Số lượng người làm việc giao 2020				
									Tổng số	Tổng số viên chức	Viên chức						Hợp đồng		Theo ND-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ-68 (kế toán, y tế, văn thư ...)	TỔNG		Viên chức	Hợp đồng theo ND-68	TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo ND-68
											Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)													
											Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Kỹ thuật viên (nấu ăn)										
7	MN Tân Quý	2	7	6	1	15.7	0	0	28	21	1	2	16	1	1	0	0	7	0	31	21	10	Trường xin thêm 01 nhân viên nấu ăn vì có 2 bếp ăn tại 2 cơ sở	28	21	7	
8	Hoa Hồng	1	20	15	5	45.5	1	0	60	49	1	2	43	1	0	1	1	11	2	65	50	15	01 Giáo viên lớp Nhà trẻ	61	50	11	
9	KCX Tân Thuận	1	17	12	5	38.9	7	0	45	36	1	2	31	1		1		9	2	55	43	12	02 nhà trẻ, 05 mẫu giáo	52	43	9	
10	Măng non	2	4	4	0	8.8	0	0	16	12	0	1	11	0	0	0	0	4	3	16	12	4		18	14	4	
11	Sương Mai	2	8	7	1	17.9	2	1	27	19	1	2	16					8	3	32	22	10	Cần tuyển - 2 Giáo viên mẫu giáo - 1 văn thư	30	22	8	
12	Hoa Sen	1	9	8	1	20.1	2	0	31	23	1	2	18	1		1		8	2	36	25	11	tuyển 02 giáo viên Mẫu giáo	33	25	8	
13	MG Tân Phú	2	3	3		6.6	0	0	12	9	1	1	6	0		0	1	3	1	15	9	6	Tuyển 01 nhân viên văn thư	15	11	4	
14	Mầm non 19/5	1	20	15	5	45.5	7	0	55	44	1	2	39	1	0	1	0	11	2	67	52	15	4 giáo viên Nhà trẻ; 3 giáo viên mẫu giáo; 1 nhân viên Bảo vệ	62	51	11	
15	Bình Thuận	2	6	5	1	13.5	0	0	20	16	1	1	13	0	1	0	0	4	5	23	17	6	Tuyển 01 nhân viên văn thư	21	17	4	
16	Phú Mỹ	1	16	12	4	36.4	0	0	48	39	1	2	34	1	0	1	0	9	2	52	39	13	Tuyển thêm 01 nấu ăn	52	42	10	
17	Tân Quý Đông	1	28	20	8	64	64	2	87	69	1	2	64	1		1		18		90	69	21	Tuyển 64 giáo viên MG. NT: 02 nhân viên (VT, TQ)	0	0	0	
TỔNG			199	177	50	514.4	94	4	705	483	16	31	477	14	3	9	2	153	30	799	590	209		667	530	137	



TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG
GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO

Nguyễn Xuân Đông

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP DỰ KIẾN GIAO SỐ LƯỢNG
NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2021 (ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, TIỂU HỌC, THCS)**

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có													Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020		
									Tổng số	Tổng số viên chức	Viên chức						Hợp đồng		Theo ND-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HD-68 (kế toán, y tế, văn thư ...)	TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo ND-68	TỔNG		Viên chức	Hợp đồng theo ND-68	
											Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)														
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị										Công nghệ thông tin
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC																												
1	Trường Bồi dưỡng GD								11	11		1	8	1			1					14	14	0		14	14	0
2	Trung tâm GDNN-GDTX																				33	28	5		30	25	5	
TIỂU HỌC																												
1	Nguyễn Văn Hưởng	1	30	0	30	45	4	0	52	48	1	2	41	1	1	1	1	0	0	4	1	57	52	5	01 nhiều môn 01 Tin học 01 tiếng Anh 01 Thẻ dục làm TPT	57	53	4

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có												Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020			
									Tổng số	Tổng số viên chức	Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)						Theo ND-68 (BV, PV, nấu ăn)								Khác HD-68 (kế toán, y tế, văn thư ...)
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin									
																					TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo ND-68		TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo ND-68	
2	Phan Huy Thục	1	29		29	43.5	2	0	55	50	1	2	43	1	1	1	1	0	0	5		58	52	6	01 nhiều môn; 01 GV CNTT	57	52	5
3	Phù Đồng	2	20		20	30		1	38	34	1	1	30	1			1			4	3	39	35	4	01 NV CNTT	39	35	4
4	Lê Văn Tám	1	32		32	48	2		56	53	1	2	47		1		1		1	3	1	60	55	5	02 nhiều môn	60	56	4
5	Lê Anh Xuân	2	29		29	43.5	2	1	48	44	1	1	40	1			1			4	2	52	47	5	02 Tiếng anh 01 Thủ quỹ	50	46	4
6	Tân Thuận	2	20		20	30	2	1	36	32	1	1	28	1			1			4	2	39	35	4	01 Mĩ thuật, 01 TPT Đội, 01 văn thư	39	35	4
7	Trần Quốc Toàn	2	22	0	22	33	0	0	41	37	1	1	33	1	0	0	1	0	0	4	2	41	37	4		42	38	4

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có													Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020		
									Tổng số	Tổng số viên chức	Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)						Hợp đồng						TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo NĐ- 68
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin	Theo NĐ-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ- 68 (kế toán, y tế, văn thư ...)							
8	Phạm Hữu Lầu	1	34	0	34	51	8	0	53	49	1	1	43	1	1	0	1	0	1	4	2	62	58	5	- 06 nhiều môn; 01 Tiếng Anh, 01 Mỹ thuật.	55	51	4
9	Tân Quy	3	10		10	15	2	0	19	17	1	1	13	1			1			2	1	24	20	4	01 nhiều môn; 01 Âm nhạc	23	20	3
10	Lương Thế Vinh	1	49		49	73.5	7		78	76	1	2	70	1	1		1			2	2	86	81	5	02 nhiều môn (02 GV hưu) 03 Tiếng anh 01 GV CNTT	83	80	3
11	Phú Mỹ	1	28		28	42	2	1	48	44	1	1	39	1	1	1				4	1	54	49	5	01 GV TPT; 1 Mỹ thuật; 1 NV CNTT	53	49	4

TT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có													Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020								
									Tổng số	Tổng số viên chức	Viên chức						Hợp đồng		Theo NĐ-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ- 68 (kế toán, y tế, văn thư ...)	TỔNG					Viên chức	Hợp đồng theo NĐ- 68	TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo NĐ- 68				
											Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)								Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ							Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin	
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị																Công nghệ thông tin
12	Đình Bộ Lĩnh	2	37	0	37	55.5	18	0	50	44	1	2	38	1	0	1	1	0	0	6	1	70	62	8	11 nhiều môn; 01 Âm nhạc; 01 Mỹ thuật; 02 GV Tin học; 03 Tiếng Anh	64	58	6						
13	Nguyễn Thị Định	1	46		46	69	3	1	75	71	1	2	66	1					1	4	2	80	76	5	02 nhiều môn, 01 tiếng Anh, 01 Thư viên	80	76	4						
14	Võ Thị Sáu	1	45	0	45	67.5	8	1	65	61	1	2	56	0	0	0	1	0	1	4	2	75	70	5	5 nhiều môn; 1 Âm nhạc; 1 Mỹ thuật; 1 GV tin học; 1 thủ quỹ	67	63	4						

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có												Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020			
									Tổng số	Tổng số viên chức	Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)						Hợp đồng								
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin	Theo NĐ-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ- 68 (kế toán, y tế, văn thư ...)	TỔNG	Viên chức		Hợp đồng theo NĐ- 68	TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo NĐ- 68
15	Lê Quý Đôn	2	17		17	25.5	4	0	30	26	1	1	21	1	1	0	1	0	0	4	1	35	31	4	02 nhiều môn, 01 GV Tin học 01 tiếng Anh (1 GV hưu)	35	31	4
16	Kim Đồng	1	36		35	54	3		60	56	1	2	50	1		1	1			4		64	59	5	01 nhiều môn, 02 tiếng Anh	63	59	4
17	Đặng Thùy Trâm	2	26		26	39	2	1	46	42	1	1	37	0	1	0	1	1	0	4	1	50	45	5	1 nhiều môn, 1 tiếng Anh, 1 Văn thư	49	45	4
18	Phú Thuận	2	26		26	39	10		36	33	1	1	29	1	0	0	1	0	0	3	2	48	43	5	6 nhiều môn, 2 tiếng Anh, 1 GV Tin học 1 GV thể dục (tăng 05 lớp)	43	39	4
TỔNG			536	0	535	804	79	7	886	817	18	26	724	15	8	5	16	1	4	69	26	994	907	89		959	886	73

TT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có													Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020					
									Tổng số	Tổng số viên chức	Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)						Hợp đồng		Theo NĐ-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ-68 (kế toán, y tế, văn thư ...)	TỔNG		Viên chức	Hợp đồng theo NĐ-68	TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo NĐ-68	
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin	TỔNG	Viên chức										Hợp đồng theo NĐ-68
TRUNG HỌC CƠ SỞ																															
1	Nguyễn Hữu Thọ	1	48		48	91.2	5	2	100	93	1	2	87	0	0	1	1	0	1	7	3	107	100	7	1 Tin học; 1 Mỹ thuật; 1 Tiếng Anh; 1 Lý; 1 văn; 1 Văn thư; 1 NV Thiết bị	104	96	8			
2	Nguyễn Thị Thập	1	44	12	32	83.6	6	3	82	79	1	2	73	1	1	1		0	0	3	1	94	89	5	1 văn, 1 Tin học, 1 nữ công, 1 Sinh., 1 Mỹ Thuật (Tổng phụ trách), 1 Thẻ dực 01 NV CNTT, 1 Thiết bị, 1 Phục vụ	88	84	4			

STT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có												Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020			
									Tổng số	Tổng số viên chức	Viên chức						Hợp đồng		Theo NĐ-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ- 68 (kế toán, y tế, văn thư ...)	TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo NĐ- 68		TỔNG	Viên chức	Hợp đồng theo NĐ- 68	
											Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)														
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị										Công nghệ thông tin
3	Nguyễn Hiền	1	40		40	76	8	2	72	67	1	2	61	1	1		1		5	1	82	77	5	01 NV CNTT. 1 Thiết bị. 2 Sinh..2 Địa..1 CN. 2 Văn. 1 Thẻ dục (Tăng 01 lớp)	77	72	5	
4	Hoàng Quốc Việt	1	41	12	29	77.9	4		76	72	1	2	66	1		1	1		4	2	81	76	5	1 TPT Đội. 1 Văn. 1 Toán. 1 Hoà (Tăng 1 lớp)	80	75	5	
5	Trần Quốc Tuấn	1	33	16	17	62.7	11	1	60	56	1	2	49	1	1	1		1	4	2	73	68	5	01 NV Thư viện 03 Toán 03 Văn 01 Tiếng Anh 02 Sử 01 GD&ĐT 01 Thẻ dục	66	62	4	

TT	Đơn vị trực thuộc	Phân hạng	Tổng số lớp	1 buổi	2 buổi	Tổng số giáo viên theo hệ số/lớp	Tổng số giáo viên cần tuyển dụng	Tổng số nhân viên cần tuyển dụng	Nhân sự hiện có												Nhu cầu số lượng người làm việc giao 2021 (Dự kiến)			Ghi chú (Số giáo viên và nhân viên cần tuyển dụng)	Số lượng người làm việc giao 2020			
									Tổng số	Tổng số viên chức	Viên chức						Hợp đồng											
											Cán bộ quản lý		Giáo viên	Viên chức (nhân viên)						Theo NĐ-68 (BV, PV, nấu ăn)	Khác HĐ- 68 (kế toán, y tế, văn thư ...)							
											HT	PHT		Văn thư	Kế toán	Thủ quỹ	Thư viện	Thiết bị	Công nghệ thông tin									
6	Phạm Hữu Lầu	1	40		40	76	9	1	69	65	1	1	60	1	1		1			4		80	75	5	2 Toán 2 Văn 1 Sử 1 Sinh 1 Hóa 1 Mỹ thuật 1 Công nghệ 1 NV CNTT (Tăng 4 lớp)	76	72	4
7	Huỳnh Tấn Phát	1	38		38	72.2	7	0	72	69	1	2	61	0	1	1	1	1	1	3	2	80	75	5	02 Văn 01 Lý 01 Hóa 02 Tiếng Anh 01 Lịch sử	76	72	4
TỔNG			284	40	244	540	50	9	531	501	7	13	457	5	5	5	5	2	2	30	11	597	560	37		567	533	34

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Xuân Đông